

THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ

- ▶ Bộ Thương mại Hoa Kỳ đã công bố quyết định sơ bộ trong cuộc điều tra về thuế đối kháng (CVD) đối với mặt hàng phào chỉ trang trí bằng gỗ và vật liệu xây dựng bằng gỗ nhập khẩu từ Trung Quốc.
- ▶ Giá gỗ dán tại thị trường Nga tăng trong tháng 5/2020, do sản lượng và xuất khẩu của Trung Quốc giảm.
- ▶ Thị phần đồ nội thất bằng gỗ Việt Nam trong tổng nhập khẩu của Ca-na-đa tăng.
- ▶ Trong nửa đầu năm 2020, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ ước tính đạt 4,98 tỷ USD, tăng 2,4% so với cùng kỳ năm 2019.

THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ THẾ GIỚI

Hoa Kỳ: Ngày 9/6/2020, Bộ Thương mại Hoa Kỳ đã công bố quyết định sơ bộ trong cuộc điều tra về thuế đối kháng (CVD) đối với mặt hàng phào chỉ trang trí bằng gỗ và vật liệu xây dựng bằng gỗ như: cửa ra vào, khung cửa và cửa sổ, rèm, mặt lò sưởi, vật liệu ốp tường, cầu thang (lan can, tay vịn...), thanh nẹp và chi tiết trang trí nội thất, (không bao gồm sàn, trần hoặc lớp ván gỗ ngoài), được nhập khẩu từ Trung Quốc. Theo đó, Bộ Thương mại Hoa Kỳ cho rằng các nhà xuất khẩu của Trung Quốc đã nhận trợ cấp với tỷ lệ từ 13,61% đến 245,34%. Bộ Thương mại Hoa Kỳ dự kiến sẽ đưa ra công bố quyết định áp thuế đối kháng cuối cùng vào ngày 20/10/2020.

Nga: Theo Cơ quan

Thống kê Liên bang Nga, giá gỗ dán trung bình tại thị trường Nga trong tháng 5/2020 đạt 26,6 nghìn Rúp/m³ (tương đương 365 USD/m³), tăng 7,8% so với tháng 5/2019. Giá gỗ dán xuất khẩu bình quân đạt 31,43 nghìn Rúp/m³ (tương đương 432 USD/m³). Đây là lần đầu tiên giá gỗ dán của Nga tăng trở lại kể từ tháng 2/2019. Giá gỗ dán tại Nga tăng do sản xuất và xuất khẩu gỗ dán của Trung Quốc giảm.



TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ

Theo ước tính, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ trong tháng 6/2020 đạt 900 triệu USD, tăng 9,9% so với tháng 6/2019. Trong đó xuất khẩu sản phẩm gỗ ước đạt 719 triệu USD, tăng 21,5% so với tháng 6/2019. Tính chung 6 tháng đầu năm 2020, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ ước đạt 4,98 tỷ USD, tăng 2,4% so với cùng kỳ năm 2019; Trong đó xuất khẩu sản phẩm gỗ ước đạt 3,55 tỷ USD, tăng 3% so với cùng kỳ năm 2019.

Các doanh nghiệp trong ngành gỗ hiện vẫn đối mặt với nhiều thách thức do diễn biến dịch bệnh trên thế giới vẫn rất phức tạp và chưa được kiểm soát tốt, đặc biệt tại các thị trường xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ chính như: Hoa Kỳ, Nhật Bản và EU. Vì vậy, triển vọng xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ trong quý 3/2020 vẫn chưa khả quan.

Đồ nội thất bằng gỗ là nhóm hàng có trị giá tăng cao và liên tục chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu mặt hàng gỗ và sản phẩm gỗ xuất khẩu, 5 tháng đầu năm 2020 mặt hàng đồ nội thất

bằng gỗ xuất khẩu đạt 2,5 tỷ USD, giảm 1,9% so với cùng kỳ năm 2019. Mặt hàng đồ nội thất bằng gỗ xuất khẩu chủ yếu tới một số thị trường chính như: Hoa Kỳ, Nhật Bản, EU.

Tiếp theo là mặt hàng dăm gỗ đạt 706,6 triệu USD, tăng 23,9% so với cùng kỳ năm 2019. Mặt hàng dăm gỗ xuất khẩu chủ yếu sang thị trường Trung Quốc, do nhu cầu sử dụng giấy của các nước châu Âu, châu Mỹ tăng cao, nên nhu cầu nhập nguyên liệu dăm gỗ phục vụ sản xuất của Trung Quốc tăng cao. Theo số liệu thống kê từ Cơ quan Hải quan Trung Quốc, nhập khẩu dăm gỗ của Trung Quốc trong 4 tháng đầu năm 2020 đạt 836,1 triệu USD, tăng 7,9% so với cùng kỳ năm 2019. Trung Quốc nhập khẩu dăm gỗ từ Việt Nam đạt 398,1 triệu USD, tăng 21,9% so với cùng kỳ năm 2019.

Ngoài ra, trong 5 tháng đầu năm 2020 còn xuất khẩu một số mặt hàng gỗ và sản phẩm gỗ khác như: Gỗ, ván và ván sàn, cửa gỗ, đồ gỗ mỹ nghệ...

Mặt hàng gỗ và sản phẩm gỗ xuất khẩu chính trong tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2020

Mặt hàng	Tháng 5/2020 (Nghìn USD)	So với tháng 5/2019 (%)	5 tháng năm 2020 (Nghìn USD)	So với 5 tháng năm 2019 (%)	Tỷ trọng 5 tháng (%)	
					Năm 2020	Năm 2019
Tổng	771.698	-15,1	4.080.390	0,9	100,0	100,0
Đồ nội thất bằng gỗ	488.756	-18,3	2.525.441	-1,9	61,9	63,6
Đồ nội thất phòng khách, phòng ăn	159.406	-11,8	834.129	3,8	20,4	19,9
Ghế khung gỗ	134.148	-12,8	719.320	0,6	17,6	17,7
Đồ nội thất phòng ngủ	115.000	-36,6	617.068	-18,6	15,1	18,7
Đồ nội thất nhà bếp	56.688	11,7	229.935	57,1	5,6	3,6
Đồ nội thất văn phòng	23.514	-26,1	124.990	-16,4	3,1	3,7
Dăm gỗ	113.205	271,3	706.561	23,9	17,3	14,1
Gỗ, ván và ván sàn	106.625	-50,7	520.764	-7,4	12,8	13,9
Cửa gỗ	3.056	5,8	13.447	5,8	0,3	0,3
Đồ gỗ mỹ nghệ	3.385	-31,3	10.632	3,8	0,3	0,3
Khung gương	155	-91,1	1.190	-84,9	0,0	0,2
Loại khác	56.516	5,6	302.354	-1,6	7,4	7,6

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan

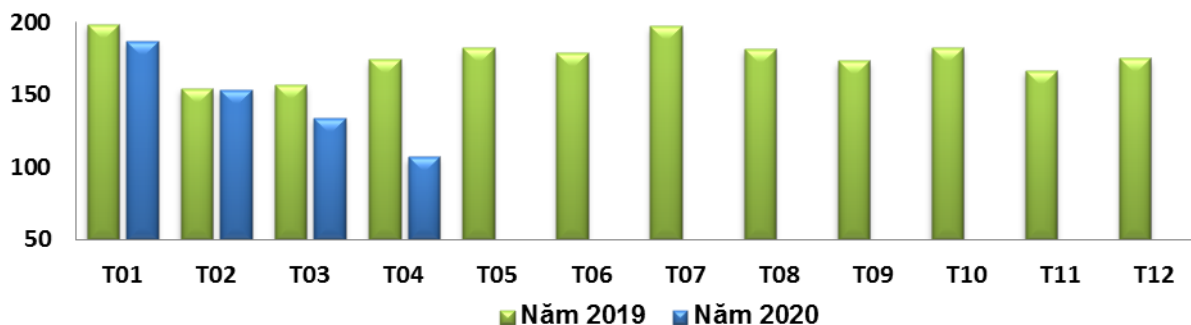
DUNG LƯỢNG THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU ĐỒ NỘI THẤT BẰNG GỖ CỦA CA-NA-ĐA VÀ THỊ PHẦN CỦA VIỆT NAM

Theo số liệu từ Cơ quan thống kê Ca-na-đa, trị giá nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ của Ca-na-đa trong tháng 4/2020 đạt 107,1 triệu USD, giảm 38,5% so với tháng 4/2019. Lũy

kế từ đầu năm đến hết tháng 4/2020, trị giá nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ của Ca-na-đa đạt 581,1 triệu USD, giảm 14,9% so với cùng kỳ năm 2019.

Nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ của Ca-na-đa năm 2019 - 2020

(ĐVT: Triệu USD)



Thị trường nhập khẩu:

Trong 4 tháng đầu năm 2020, Ca-na-đa nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ chủ yếu từ ba thị trường chính là Trung Quốc, Hoa Kỳ và Việt Nam. Trị giá nhập khẩu từ ba thị trường này chiếm tới 68,1% tổng trị giá. Trong khi giảm tỷ trọng nhập khẩu từ hai thị trường cung cấp lớn nhất là Trung Quốc và Hoa Kỳ, Ca-na-đa tăng tỷ trọng nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ từ Việt Nam trong 4 tháng đầu năm 2020 lên 16,1%, tăng 3,6 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm 2019.

Ca-na-đa nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ từ Việt Nam trong 4 tháng đầu năm 2020 đạt 93,64 triệu USD, tăng 9,5% so với cùng kỳ năm 2019. Dịch Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp, tuy nhiên nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ của Ca-na-đa từ Việt Nam vẫn tăng, cho thấy các sản phẩm của Việt Nam đã đáp ứng được nhu cầu tiêu thụ tại thị trường này. Mặc dù tăng trong 4 tháng đầu năm 2020, nhưng tính riêng trong tháng 4/2020 nhập khẩu từ Việt Nam đạt 19,9 triệu

Nguồn: Cơ quan Thống kê Ca-na-đa

USD, giảm 7,9% so với cùng kỳ năm 2019 do ảnh hưởng của các biện pháp giãn cách xã hội.

Đáng chú ý, Chính phủ Ca-na-đa đang có nhu cầu đa dạng hóa thị trường, giảm phụ thuộc nhập khẩu từ Hoa Kỳ, và Việt Nam là một trong những quốc gia các doanh nghiệp Ca-na-đa quan tâm muốn đẩy mạnh hoạt động xuất nhập khẩu. Ca-na-đa là thị trường có khả năng chi trả cho các sản phẩm có giá trị cao và là cầu nối quan trọng để doanh nghiệp Việt Nam mở rộng thị trường sang các quốc gia châu Mỹ khác



Thị trường cung cấp đồ nội thất bằng gỗ cho Ca-na-đa tháng 4 và 4 tháng đầu năm 2020

Thị trường	Tháng 4/2020 (Nghìn USD)	So với tháng 4/2019(%)	4 tháng năm 2020 (Nghìn USD)	So với 4 tháng năm 2019 (%)	Tỷ trọng 4 tháng (%)	
					Năm 2020	Năm 2019
Tổng	107.125	-38,5	581.127	-14,9	100,0	100,0
Trung Quốc	39.809	-28,2	186.738	-23,6	32,1	35,8
Hoa Kỳ	10.842	-72,8	115.551	-25,3	19,9	22,6
Việt Nam	19.900	-7,9	93.638	9,5	16,1	12,5
Ý	7.001	-25,3	38.333	1,5	6,6	5,5
Ma-lai-xi-a	6.588	11,9	26.770	10,8	4,6	3,5
Ba Lan	4.629	-54,8	26.692	-15,7	4,6	4,6
Mê-hi-cô	1.747	-43,8	12.464	-6,4	2,1	1,9
In-đô-nê-xi-a	2.365	-27,3	9.745	-3,4	1,7	1,5
Đức	1.760	-56,0	8.215	-26,0	1,4	1,6
Ấn Độ	1.789	-27,3	7.539	-4,4	1,3	1,2
Thị trường khác	10.694	-43,5	55.442	-11,7	9,5	9,2

Nguồn: Cơ quan Thống kê Ca-na-đa

Mặt hàng nhập khẩu

Trong tháng 4 và 4 tháng đầu năm 2020, nhập khẩu các chủng loại đồ nội thất bằng gỗ của Ca-na-đa đều giảm mạnh so với cùng kỳ năm 2019.

Trong đó, nhập khẩu đồ nội thất văn phòng (mã HS 940330) của Ca-na-đa 4 tháng đầu năm 2020 đạt 37,1 triệu USD, giảm 24,9% so với cùng kỳ năm 2019. Ca-na-đa nhập khẩu đồ nội thất văn phòng chủ yếu từ thị trường Hoa Kỳ và Trung Quốc. Trị giá nhập khẩu từ hai thị trường này chiếm tới 56,5% tổng trị giá nhập khẩu đồ

nội thất văn phòng.

Dẫn đầu về trị giá nhập khẩu là mặt hàng ghế khung gỗ (mã HS 940161+ 940169), trong 4 tháng đầu năm 2020 đạt 220 triệu USD, giảm 17,7% so với cùng kỳ năm 2019. Đáng chú ý, Ca-na-đa giảm nhập khẩu ghế khung gỗ từ hai thị trường cung cấp lớn nhất là Trung Quốc và Hoa Kỳ, đạt 101,4 triệu USD và 55 triệu USD, giảm tương ứng 26,5% và 20,1% so với cùng kỳ năm 2019. Trong khi đó, Ca-na-đa tăng nhập khẩu từ Việt Nam đạt 29,2 triệu USD, tăng 23,6% so với cùng kỳ năm 2019.

Ca-na-đa nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ trong tháng 4 và 4 tháng đầu năm 2020

Mã HS	Tên hàng	Tháng 4/2020 (Nghìn USD)	So với tháng 4/2019 (%)	4 tháng năm 2020 (Nghìn USD)	So với 4 tháng năm 2019 (%)
Tổng		107.125	-38,5	581.127	-14,9
940161+ 940169	Ghế khung gỗ	40.445	-38,6	219.961	-17,7
940360	Đồ nội thất phòng khách và phòng ăn	32.095	-38,3	178.220	-11,8
940350	Đồ nội thất phòng ngủ	22.815	-33,4	107.077	-14,0
940340	Đồ nội thất nhà bếp	6.309	-38,9	38.732	-2,7
940330	Đồ nội thất văn phòng	5.461	-53,4	37.137	-24,9

Nguồn: Cơ quan Thống kê Ca-na-đa